

**CHI NHÁNH HUNG YÊN
CÔNG TY TNHH NGUYỄN HỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 809 ngày 10/4/2026	
Số 025.03/CMV-NH	
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC	
Phòng	
Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên	
Sao	

Tên tổ chức: **CHI NHÁNH HUNG YÊN - CÔNG TY TNHH NGUYỄN HỒNG**
Địa chỉ: Thôn Trịnh Xá, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 098.234.7776
Email: ptham.hc@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0101262202 – 003

Lời đầu tiên, Công ty xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Chi cục trong thời gian qua.

Công ty chúng tôi đã thực hiện tự công bố sản phẩm và gửi hồ sơ đến Quý Cơ quan, đồng thời đã được đăng tải trên trang An toàn thực phẩm Hưng Yên với thông tin như sau:

- Tên sản phẩm: **Phô mai Ruốc SOLSE**
- Số tự công bố: **02/NH-CNHY/2025**
- Ngày công bố: **01/08/2025**

Qua rà soát lại hồ sơ, do lỗi đánh máy nên thông tin về thành phần dinh dưỡng trong bản tự công bố chưa đầy đủ. Chúng tôi lập thông báo này để điều chỉnh, bổ sung thông tin tại:

- Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất
- Dự thảo mẫu nhãn sản phẩm

Căn cứ Khoản 4 Điều 5 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: Trường hợp sản phẩm có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo thì tổ chức, cá nhân phải tự công bố lại sản phẩm. Các trường hợp có sự thay đổi khác, tổ chức, cá nhân thông báo bằng văn bản về nội dung thay đổi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và được sản xuất, kinh doanh sản phẩm ngay sau khi gửi thông báo.

Để đưa ra thông tin chính xác về sản phẩm tới người tiêu dùng và phục vụ công tác quản lý, nên công ty chúng tôi điều chỉnh lại thông tin dinh dưỡng trong tiêu chuẩn cơ sở, dự thảo nhãn sản phẩm đối với sản phẩm trên như sau:



Nội dung trước bổ sung, điều chỉnh trên tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất		Nội dung sau bổ sung, điều chỉnh trên tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất	
1.2 Chi tiêu dinh dưỡng:			
TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	Kcal/100g	377 ± 20%
2	Chất đạm	g/100g	29,3 ± 20%
3	Carbohydrat	g/100g	4,05 ± 20%
4	Chất béo	% tính theo chất khô	Từ 25% đến dưới 45%
5	Natri	mg/100g	2,822 ± 20%
Chất béo sữa: từ 25% đến dưới 45% tính theo chất khô			
Hàm lượng dinh dưỡng không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn (Trừ chất béo sữa)			



